

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	516.33	↑3.92	0.77%
KLGD (triệu ck)	86.93	↓-6.40	-6.85%
GTGD (tỷ đồng)	1,411.85	↓-39.79	-2.74%
Tổng cung (triệu ck)	95.29	↓-110.04	-53.59%
Tổng cầu (triệu ck)	105.48	↓-135.04	-56.15%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.79	↑1.59	30.65%
KL bán (triệu ck)	8.79	↑4.40	100.21%
Giá trị mua (tỷ đồng)	185.88	↑8.80	4.97%
Giá trị bán (tỷ đồng)	210.39	↑61.65	41.44%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	64.07	↑0.54	0.85%
KLGD (triệu ck)	63.69	↓-16.62	-20.70%
GTGD (tỷ đồng)	508.32	↓-168.86	-24.94%
Tổng cung (triệu ck)	103.71	↓-17.27	-14.28%
Tổng cầu (triệu ck)	107.81	↓-8.84	-7.58%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.67	↑0.85	102.64%
KL bán (triệu ck)	2.08	↑1.01	94.07%
Giá trị mua (tỷ đồng)	14.24	↑3.20	29.01%
Giá trị bán (tỷ đồng)	24.52	↑12.47	103.51%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	803.82	↑13.43	↑ 1.7
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1088.51	↑17.09	↑ 1.6
PVN ALLSHARE	1126.32	↑16.84	↑ 1.52
PVN ALLSHARE HNX	671.47	↑11.31	↑ 1.71
PVN ALLSHARE HSX	1161.44	↑18.1	↑ 1.58
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1289.86	↑2.9	↑ 0.23
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1654.93	↑105.63	↑ 6.82
PVN Tài Chính	627.75	↑3.68	↑ 0.59
PVN Công Nghiệp	445.47	↑11.07	↑ 2.55
PVN Dầu Khí	988.11	↑17.42	↑ 1.79
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	674.08	↓-17.99	↓ -2.6

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	516.33	↑0.77%	↑3.22%	↑ 47.52%
VN30-Index	577.40	↑0.45%	↑2.41%	↑ 49.87%
PVNAllshare HSX	1161.44	↑1.58%	↑5.59%	↑ 125.58%
HNX-Index	64.07	↑0.85%	↑2.33%	↑ 12.82%
HNX30-Index	124.59	↑1.47%	↑5.81%	↑ 24.59%
PVNAllshare HNX	671.47	↑1.71%	↑3.39%	↑ 23.60%
PVNAllshare	1126.32	↑1.52%	↑5.28%	↑ 118.61%
PVN 10	803.82	↑1.70%	↑4.50%	↑ 22.03%

Nhận định thị trường:

Thị trường xuất hiện các dao động mạnh trong phiên do áp lực chốt lời ngắn hạn. Phiên hôm nay, khối ngoại bán ròng gần 2 triệu cổ phiếu trên HSX. Các cổ phiếu tiếp tục được mua mạnh là HPG, DPM, CSM, PVD, KDH, HSG... Đáng chú ý, PET là cổ phiếu được mua ròng đều đặn trong thời gian qua với mức mua ròng bình quân hơn 155 ngàn đơn vị mỗi phiên từ đầu tháng 5 đến nay, giá trị mua ròng hơn 3 tỷ đồng.

Ở chiều ngược lại thì nhóm cổ phiếu bị bán ròng bao gồm VSH, HAG, OGC, VCB, STB, PVF, ... Đáng chú ý là VSH trong 3 phiên gần đây nhất bị bán ròng hơn 3,6 triệu cổ phiếu. Lượng bán ròng của khối ngoại trên cổ phiếu VSH có xu hướng tăng dần khi giá VSH tăng.

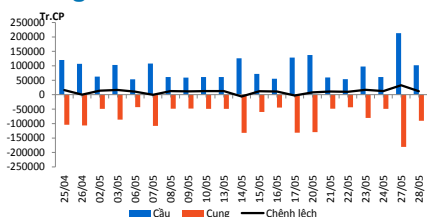
Trong tháng 6, 2 quỹ etf có qui mô lớn nhất trong các quỹ đang tham gia vào TTCK Việt nam sẽ chính thức công bố việc thay đổi danh mục định kì. Việc các quỹ mở etfs thay đổi danh mục có thể sẽ khiến thị trường phân hóa mạnh hơn, dòng tiền ngắn hạn có thể tìm đến các cổ phiếu có cơ hội vào danh mục của các etfs, tuy nhiên xét trên khía cạnh tổng quan thì việc điều chỉnh danh mục không làm gia tăng dòng tiền vào thị trường. Diễn biến gần đây cho thấy mặc dù thị trường tăng mạnh nhưng dòng tiền qua 2 etfs là FTSE VietNam UCITS và Market Vector VietNam Index đều không có dấu hiệu tăng mà còn bị giảm nhẹ. Chúng tôi cho rằng danh mục của các etfs có thể có ý nghĩa nhiều đối với NĐT ngắn hạn, nhưng nhà đầu tư không nên đặt kì vọng vào việc điều này sẽ tác động tích cực tới toàn thị trường.

Về giao dịch, VN-Index phiên sắp tới sẽ kiểm chứng kháng cự đầu tiên ở mức 518 điểm, tương ứng với mức cao nhất đạt được gần nhất trước đó. Thanh khoản thị trường tăng mạnh lên mức trên 80 triệu đơn vị cổ phiếu và tỷ trọng có dấu hiệu phân bổ nhiều hơn sang nhóm pennies cho thấy đã xuất hiện dấu hiệu của tâm lý e ngại mức giá cao trên các cổ phiếu bluechips. Chỉ số VN30 đã tăng gần 10% so với ngày 22/4. Có khả năng áp lực bán chốt lời sẽ còn tiếp tục xuất hiện với cường độ mạnh hơn trong 1 – 2 phiên tới khi chỉ số VN-Index test đỉnh cũ. NĐT chấp nhận mức độ rủi ro cao có thể giữ danh mục hiện tại để chờ phản ứng của thị trường và những tin hiệu mới, tuy nhiên nên hạn chế việc mua vào với mức giá cao trong các phiên tăng điểm.

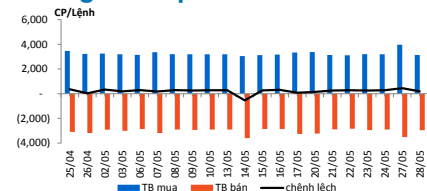
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

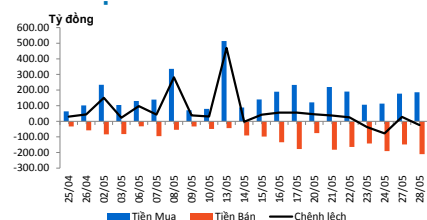
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



VN-Index mở cửa khá khởi sắc khi tăng 2.89 điểm (0.56%) lên mốc 515.3 điểm nhờ hầu hết bluechips đều xanh màu như VNM, MSN, VIC, BVH, VCB, EIB, CTG... Tuy nhiên giao dịch có vẻ chậm lại so với phiên liền trước, các lệnh đặt mua bán chủ yếu thăm dò là chính. Sau 20 phút giao dịch, sàn HOSE có 4.6 triệu đơn vị chuyển nhượng, ứng với giá trị 65.8 tỷ đồng. PVT phiên thứ 2 liên tiếp tăng trần, đồng thời khối lượng đặt mua khổng lồ hơn 4 triệu đơn vị ở các mức giá cao.

Đứng trước áp lực chốt lời lớn nhưng VN-Index vẫn duy trì đà tăng nhẹ và thanh khoản ở mức cao. Đây thực sự là tín hiệu tích cực đối với sàn thành phố. VN-Index duy trì mức tăng 1.83 điểm (0.36%) chốt phiên sáng tại 514.24 điểm.

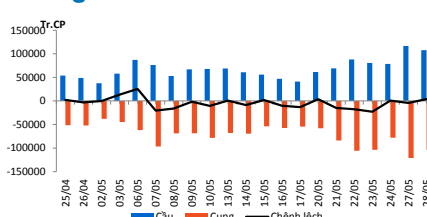
Dòng tiền vào thị trường tuy thấp hơn phiên liền trước song vẫn duy trì ở mức cao 59.96 triệu đơn vị, tức 927.31 tỷ đồng cho thấy lực cầu còn lớn và tâm lý nhà đầu tư duy trì tích cực. PVT kết phiên sáng ở mức giá 5,200 đồng, tăng hết biên độ và có 440 ngàn đơn vị chuyển nhượng, dư mua giá trần còn gần 3 triệu đơn vị. VSH, PXL cùng tăng hết biên độ và lần lượt khớp lệnh 3.2 triệu, 1.4 triệu đơn vị. PET tăng mạnh 3.64%, đồng thời được khối ngoại mua ròng 240 ngàn đơn vị.

Cuối phiên, GAS (+1.64%), VNM (+0.75%), VCB (+0.68%), BVH (+0.95%), PVD (+3.41%) đã giúp VN-Index gia tăng điểm số lên 516.33 điểm, tức tăng 0.77% (3.92 điểm).

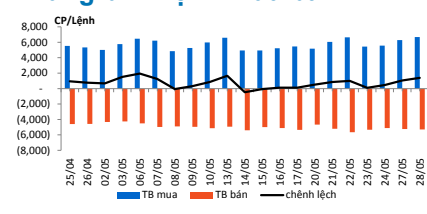
Thanh khoản toàn sàn đạt 87.43 triệu đơn vị (1,413.8 tỷ đồng), độ rộng thị trường cũng nghiêng về phía tích cực với 138 mã tăng và 81 mã giảm.

Diễn biến sàn Hà Nội

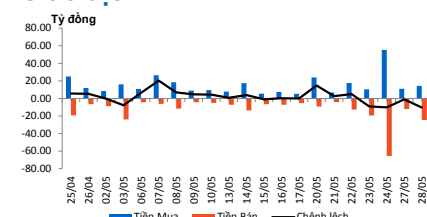
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HNX-Index mở cửa khá giảm cơ nhưng việc ACB tăng 100 đồng là động lực tốt giúp chỉ số này tăng nhẹ 0.06 điểm (0.09%) lên 63.59 điểm.

Trong khi hầu hết các mã đầu cơ dần dất đều đang đứng mồi tham chiếu, ngoại trừ PVX tăng 100 đồng, VCG giảm 100 đồng. Tổng khối lượng giao dịch trên HNX đạt 6.2 triệu đơn vị và chỉ tập trung vào vài chục mã, vẫn còn rất nhiều mã không có giao dịch.

Diễn biến trên HNX không mấy cải thiện với việc ACB đứng giá, SHB, KLS, SHS, VCG giảm từ 100 đến 200 đồng. Và toàn sàn có 110 mã giảm giá áp đảo số mã tăng 60, lượng mã đứng giá lên đến 219 mã.

Khối lượng giao dịch trên HNX cũng kém hẳn chỉ có 29.85 triệu đơn vị chuyển nhượng trong phiên sáng, tương ứng 236.08 tỷ đồng. Thanh khoản tập trung ở một vài mã chính như SHB (5.2 triệu), PVX, SCR, KLS trên 2.5 triệu đơn vị mỗi mã.

Cuối phiên, cả ACB, SHB, PVX, SCR, KLS, SHS, VND, PVS cùng tăng từ 100 đồng đến 200 đồng; đi kèm với đó là thanh khoản rất tốt SHB có 18.7 triệu đơn vị khớp lệnh, PVX (6.9 triệu), SCR (5.3 triệu), KLS (4.8 triệu).

Với 123 mã tăng điểm và chỉ 77 mã giảm, HNX-Index lấy lại sắc xanh khi tăng mạnh 0.54 điểm (0.85%) lên mốc 64.07 điểm.

Tổng khối lượng giao dịch cũng tăng đáng kể so với phiên sáng với 63.82 triệu đơn vị, ứng 509.26 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	518	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

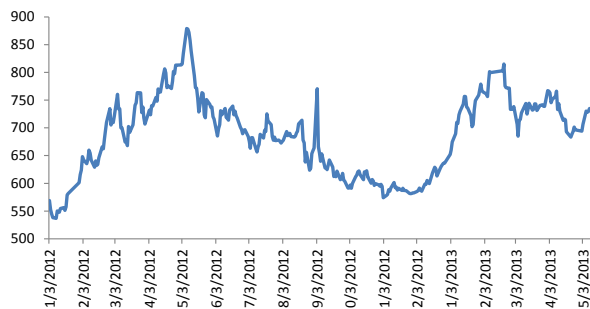
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

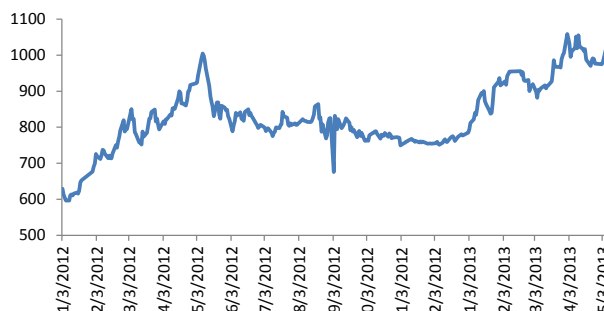
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

PVN 10



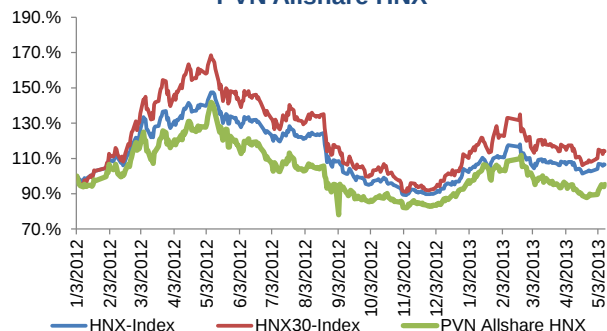
PVN ALLSHARE



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



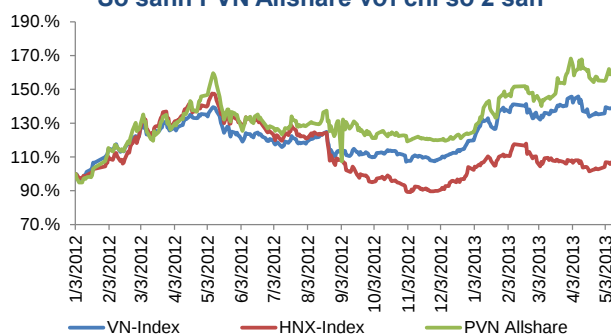
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



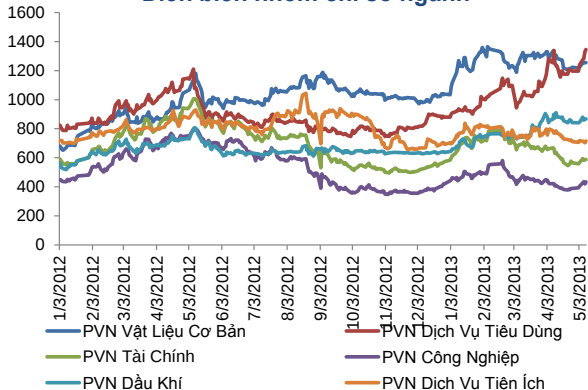
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 11 mã cổ phiếu đứng giá, 04 mã giảm giá và 13 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1.51% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 19.036 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	-	0.00	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,400.0	14,700	0.00	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đồng Đô	2,700.0	413,700	8.00	0.16	0.26	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,200.0	541,400	0.00	1.58	1.28	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,300.0	3,300	-0.96	0.96	6.52	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,100.0	-	0.00	0.19	1.16	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,200.0	104,900	7.69	0.42	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	18,500.0	964,887	4.52	1.10	2.77	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,900.0	57,400	0.00	1.21	3.15	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,700.0	296,800	0.00	0.56	6.26	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,100.0	19,239	0.63	0.69	8.13	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,600.0	700	0.00	0.35	1.69	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,700.0	1,931,084	1.95	1.33	4.20	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,400.0	6,878,169	1.89	0.24	2.03	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	62,000.0	866,820	1.64	5.00	19.87	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,500.0	580,530	0.23	2.66	7.19	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	30,800.0	93,240	-0.32	1.41	3.75	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,200.0	48,210	0.00	0.62	5.26	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	23,500.0	3,041,710	6.82	1.34	5.79	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,000.0	123,410	-2.78	1.37	3.95	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,900.0	212,660	3.57	0.28	2.25	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48,500.0	677,280	3.41	1.64	9.53	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	9,700.0	1,336,300	0.00	0.85	12.28	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,200.0	469,860	6.12	0.53	47.27	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,600.0	104,810	5.88	0.35	2.40	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	22,320	-5.88	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,200.0	230,660	0.00	0.70	2.76	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,300.0	2,550	0.00	0.30	2.17	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
REE	26,700	27,400	2.62	128,111,250
ITA	7,200	7,700	6.94	78,550,330
VSH	14,300	15,300	6.99	60,162,790
SSI	18,400	18,800	2.17	75,889,289
PET	22,000	23,500	6.82	68,650,150

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TV1	10,000	10,700	700	7.00
TRA	143,000	153,000	10,000	6.99
VSH	14,300	15,300	1,000	6.99
VRC	4,300	4,600	300	6.98
DLG	4,300	4,600	300	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LHG	11,700	10,900	-800	-6.84
PDN	25,100	23,400	-1,700	-6.77
TMS	27,000	25,200	-1,800	-6.67
VHG	4,800	4,500	-300	-6.25
VSI	6,500	6,100	-400	-6.15

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
REE	29,068	REE	29,068
HPG	19,346	VSH	21,140
PVD	17,111	PPC	18,193
DPM	16,555	SSI	16,259
SSI	16,041	VIC	14,025

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	7,500	7,600	1.33	141,642
KLS	9,400	9,500	1.06	45,545
SCR	8,200	8,400	2.44	43,759
PVX	5,300	5,400	1.89	36,753
PVS	15,400	15,700	1.95	29,874

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	700	800	100	14.29
SHN	1,000	1,100	100	10.00
TBX	18,000	19,800	1,800	10.00
DLR	7,000	7,700	700	10.00
NSN	6,000	6,600	600	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TSM	3,000	2,700	-300	-10.00
VDS	4,000	3,600	-400	-10.00
PTS	5,100	4,600	-500	-9.80
VC9	7,400	6,700	-700	-9.46
VNN	4,400	4,000	-400	-9.09

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	9,856	PVS	7,625
PGS	1,643	VCG	5,930
PVS	779	VND	2,827
API	382	PVX	1,567
QTC	264	PGS	1,218

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339